TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA SEN
PHÒNG KHẢO THÍ - ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

BÁO CÁO KHẢO SÁT DOANH NGHIỆP NĂM 2025

I. Thông tin chung

1. Hình thức và công cụ khảo sát

a) Hình thức: Doanh nghiệp (DN) thực hiện khảo sát trực tuyến qua Google Form.

b) Công cụ khảo sát: Bảng khảo sát sử dụng thang đo 5 mức độ và câu hỏi mở để đánh giá mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo:

① - Hoàn toàn không đồng ý
② - Không đồng ý
③ - Bình thường
④ - Đồng ý
⑤ - Hoàn toàn đồng ý

2. Phương thức xếp loại khảo sát

Điểm trung bình	Xếp loại khảo sát
4.21 – 5.00	A – Rất tốt
3.41 – 4.20	B – Tốt
2.61 – 3.40	C – Đạt yêu cầu
1.81 – 2.60	D – Cần cải thiện
1.00 – 1.80	E – Không đạt

II. Kết quả khảo sát

1. Tình hình thực hiện

Biểu đồ 1. Loại hình DN tham gia khảo sát

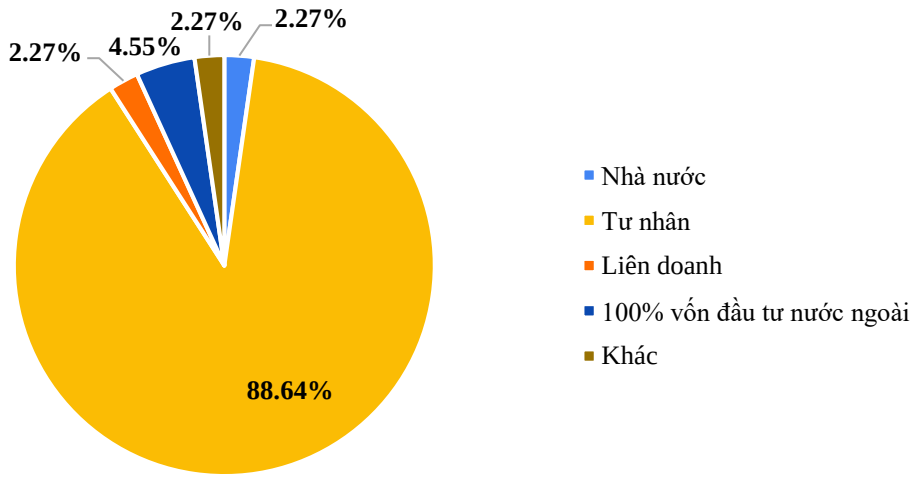

Trong số các DN tham gia khảo sát trong năm 2025, các DN thuộc loại hình tư nhân vẫn chiếm tỷ lệ cao nhất với 88.64% (tương đương 39 DN). Các DN còn lại phân bổ tương đối đồng đều ở các loại hình DN khác được khảo sát.

2. Đánh giá chung về chất lượng sinh viên

Biểu đồ 2. Mức độ phù hợp về vị trí việc làm của SV với chuyên ngành đào tạo qua các năm

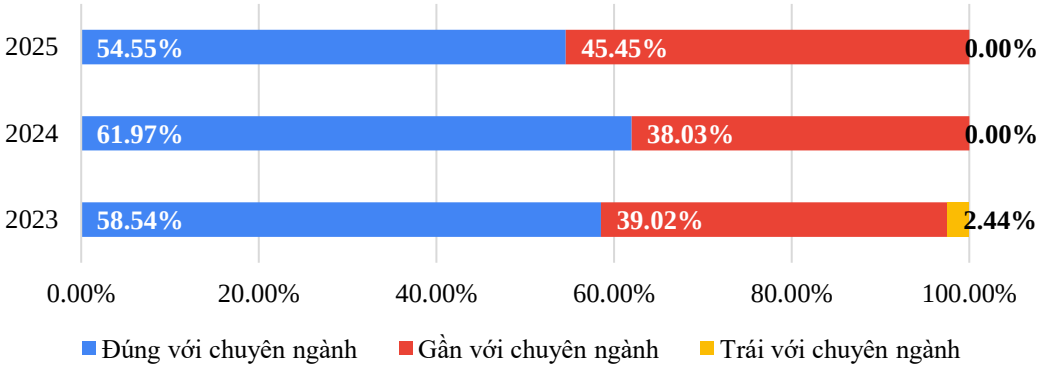

Mức độ phù hợp về vị trí công việc của SV có sự thay đổi qua các năm. Tương tự kết quả khảo sát năm 2024, năm 2025 không ghi nhận SV có vị trí công việc trái với chuyên ngành đào tạo. Tỷ lệ SV có vị trí công việc đúng với chuyên ngành vẫn chiếm tỷ lệ cao nhất (54.55%). Tỷ lệ SV có vị trí công việc gần với chuyên ngành đào tạo tăng khá cao và đạt 45.45% trong năm nay.

3. Mức độ hài lòng của đơn vị về chất lượng đào tạo sinh viên

Bảng 1. Mức độ hài lòng của đơn vị về chất lượng đào tạo của SV đáp ứng yêu cầu công việc trong 2 năm gần nhất

STT	Nội dung	2024		2025	
		ĐTB	Tỷ lệ hài lòng	ĐTB	Tỷ lệ hài lòng
1	Về kiến thức	4.05	77.46%	3.91	75.76%
2	Về kỹ năng	4.13	79.23%	3.89	74.71%
3	Về mức độ tự chủ, trách nhiệm trong công việc	4.24	84.04%	3.89	77.27%
Đánh giá chung		**4.13**	**79.88%**	**3.89**	**75.49%**

Mặc dù đã đạt mức cải thiện đáng kể ở năm 2024, mức độ hài lòng từ các đơn vị về chất lượng SV đã giảm trở lại trong năm 2025. Mức đánh giá chung năm nay giảm còn ĐTB 3.89 và 75.5% tỷ lệ hài lòng, song vẫn duy trì mức đánh giá "Tốt". Trong số các nội dung khảo sát, mức độ tự chủ và trách nhiệm trong công việc là mục có đánh giá giảm cao hơn với 0.36 ĐTB và 6.76% tỷ lệ hài lòng. Mặt khác, 2 nội dung còn lại ghi nhận mức giảm khá tương đối.

Biểu đồ 3. Đánh giá chung về chất lượng SV HSU làm việc tại đơn vị qua các năm

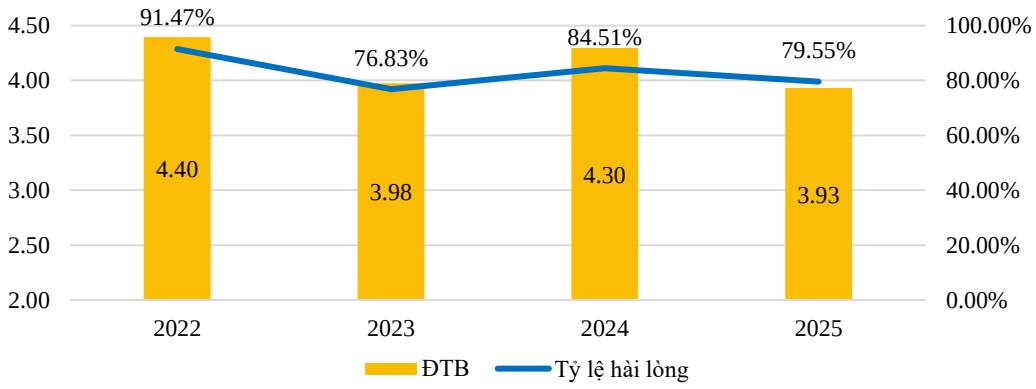

Nhìn chung, mức độ hài lòng của DN đối với chất lượng SV nói chung năm 2025 đạt mức đánh giá "Tốt" với ĐTB 3.93 và 79.55% tỷ lệ hài lòng.

4. Một số nhận xét của DN về chất lượng SV:

a) Điểm mạnh

- SV có khả năng ngoại ngữ rất tốt.
- SV năng động, chủ động, học việc nhanh và có tư duy sáng tạo.
- SV có khả năng thích nghi và vận dụng, phối hợp tốt các kỹ năng chuyên môn, kỹ năng mềm và ngoại ngữ.

b) Điểm hạn chế

- Một số SV còn chưa chủ động nhiều và thiếu tinh thần trách nhiệm trong công việc.
- Một số SV chưa vững kiến thức và còn yếu kỹ năng mềm.

c) Ý kiến đóng góp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của Trường

- Trường cần rèn thêm kỹ năng mềm cho SV, nhất là kỹ năng giao tiếp và các kỹ năng liên quan đến chăm sóc khách hàng và đưa ra quyết định.
- Trường được khuyến tăng thời gian thực tập nhận thức cho SV, tập trung vào Quý 1 (thời điểm quyết toán của DN) để được cọ xát nhiều hơn, tạo cơ hội cho các bạn rèn thêm tư duy và kỹ năng phục vụ cho công việc.
- Trường nên rà soát và điều chỉnh chương trình đào tạo để giúp SV đạt chuẩn kỹ năng và kiến thức ở mức cao hơn, nhằm đáp ứng các nhu cầu của thị trường lao động.

III. Kết luận và đề xuất

1. Tỷ lệ hài lòng của DN đối với SV Trường: 79.55% (ĐTB 3.93).
2. SV được đánh giá ổn về khả năng ngoại ngữ, tư duy sáng tạo và năng động.
3. DN đề xuất Trường điều chỉnh chương trình đào tạo để rèn các kỹ năng cho SV, đồng thời xem xét sắp xếp thời gian tổ chức các đợt thực tập phù hợp.